

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 143/2023/DS-ST
Ngày 04-7-2023.
V/v tranh chấp hui.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Tron.

Ông Đào Việt Khái.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa:
Ông Huỳnh Văn Kil - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 555/2022/TLST-DS, ngày 27 tháng 10 năm 2022, về việc tranh chấp hui, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 224/2023/QĐXXST-DS, ngày 08 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lâm Thị L, sinh năm 1969 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp Đ, xã P, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Bị Đn:

1. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1977 (Vắng mặt).

2. Ông Phạm Mờ Đ, sinh năm 1970 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp Đ, xã P, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Hoàng B, sinh năm 1963 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Đ, xã P, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đn khởi kiện ngày 21 tháng 10 năm 2022 cùng các văn bản khác kèm theo và tại phiên tòa, nguyên Đn bà Lâm Thị L trình bày: Vợ chồng bà

Nguyễn Thị T và ông Phạm Mờ Đ có tham nhiều dây hụi do bà làm chủ, cụ thể như sau: Dây hụi thứ nhất, hụi 1.000.000 đồng, mở vào ngày 10/9/2017 âm lịch, mỗi tháng khui 01 lần, gồm 31 chung, bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Mờ Đ tham gia 01 chung. Dây hụi thứ hai, hụi 1.000.000 đồng, mở vào ngày 05/7/2018 âm lịch, mỗi tháng khui 01 lần, gồm 31 chung, bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Mờ Đ tham gia 01 chung. Dây hụi thứ ba, hụi 1.000.000 đồng, mở vào ngày 05/7/2018 âm lịch, mỗi tháng khui 01 lần, gồm 32 chung, bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Mờ Đ tham gia 01 chung. Dây hụi thứ tư, hụi 1.000.000 đồng, mở vào ngày 20/6/2018 âm lịch, mỗi tháng khui 01 lần, gồm 31 chung, bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Mờ Đ tham gia 02 chung. Dây hụi thứ năm, hụi 2.000.000 đồng, mở vào ngày 29/01/2019 âm lịch, mỗi tháng khui 01 lần, gồm 28 chung, bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Mờ Đ tham gia 01 chung. Dây hụi thứ sáu, hụi 2.000.000 đồng, mở vào ngày 20/3/2019 âm lịch, mỗi tháng khui 01 lần, gồm 28 chung, bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Mờ Đ tham gia 02 chung. Sau đó, bà T và ông Đ đã hốt hết tất cả các chung hụi đã tham gia trong các dây hụi và bà đã giao tiền hụi đầy đủ cho bà T và ông Đ nhưng bà T và ông Đ không đóng hụi theo đúng thỏa thuận cho bà, tính đến ngày 30/8/2020 âm lịch thì bà T và ông Đ còn nợ bà số tiền hụi chết còn phải đóng đến khi mãn hụi là 207.000.000 đồng. Đồng thời, bà T và ông Đ có viết cam kết thừa nhận còn nợ bà số tiền hụi 207.000.000 đồng và hứa thực hiện đúng việc đóng hụi cho bà nhưng sau đó chỉ đóng được số tiền hụi 21.000.000 đồng, còn nợ lại số tiền 186.000.000 đồng, đến nay thì tất cả các dây hụi đã mãn bà đã nhiều lần yêu cầu bà T và ông Đ trả tiền nhưng bà T và ông Đ vẫn không trả. Nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Mờ Đ liên đới trả cho bà số tiền hụi còn nợ là 186.000.000 đồng.

Bị Đn bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Mờ Đ đã được Tòa án triệu tập họp L tham gia tố tụng nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do và không cung cấp tài liệu, chứng cứ hay ý kiến đối với nội dung khởi kiện của bà Lâm Thị L.

Tại bản tự khai ngày 08 tháng 5 năm 2023, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Hoàng B trình bày: Ông và bà Lâm Thị L có làm chủ các dây hụi và bà T và ông Đ tham gia hụi do ông và bà L làm chủ, nay bà L khởi kiện bà T và ông Đ để yêu cầu trả lại tiền hụi còn nợ thì ông không có ý kiến hay tranh chấp gì về số tiền nói trên.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau: Về tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự được thực hiện đúng quy định của pháp luật. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 463, 466 và 471 của Bộ luật dân sự. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị L, buộc bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Mờ Đ liên đới trả cho bà Lâm Thị L số tiền hụi còn nợ là 186.000.000 đồng. Đồng thời, buộc bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Mờ Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc bà Lâm Thị L khởi kiện bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Mờ Đ trả tiền hụi còn nợ nên đây là vụ án tranh chấp hụi là tranh chấp

về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Mờ Đ cư trú tại ấp Đ, xã P, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Mờ Đ đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Mờ Đ là đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét về nội dung tranh chấp, bà Lâm Thị L cho rằng bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Mờ Đ có tham gia các dây hụi 1.000.000 đồng, mở vào ngày các ngày 10/9/2017 âm lịch, 02 dây mở cùng ngày 05/7/2018 âm lịch, ngày 20/6/2018 âm lịch. Hụi 2.000.000 đồng, mở vào ngày 29/01/2019 âm lịch và ngày 20/3/2019 âm lịch, tổng cộng bà T và ông Đ đã tham gia của bà L 05 chung hụi 1.000.000 đồng và 03 chung hụi 2.000.000 đồng. Sau đó, bà T và ông Đ đã hốt hết tất cả các chung hụi đã tham gia trong các dây hụi nhưng bà T và ông Đ không đóng hụi theo đúng thỏa thuận cho bà L, tính đến ngày 30/8/2020 âm lịch thì bà T và ông Đ còn nợ bà L số tiền hụi chết còn phải đóng là 207.000.000 đồng và cam kết thực hiện việc đóng hụi. Nhưng sau đó bà T và ông Đ có đóng được số tiền 21.000.000 đồng, còn nợ lại số tiền 186.000.000 đồng, đến nay thì tất cả các dây hụi đã mãn bà L đã nhiều lần yêu cầu bà T và ông Đ trả tiền nhưng bà T và ông Đ vẫn không trả. Từ đó, bà L yêu cầu giải quyết buộc bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Mờ Đ liên đới trả số tiền hụi còn nợ là 186.000.000 đồng.

Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình bà L có cung cấp cho Tòa án một “Cam kết” vào ngày 30/8/2020 âm lịch giữa bà Lâm Thị L với bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Mờ Đ do bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Mờ Đ ký xác lập, nội dung thể hiện bà T và ông Đ còn nợ bà L số tiền hụi còn phải đóng tổng cộng là 207.000.000 đồng. Bà L xác định sau ngày 30/8/2020 âm lịch thì bà T và ông Đ có trả cho bà được số tiền 21.000.000 đồng nên chỉ còn nợ lại số tiền 186.000.000 đồng. Quá trình giải quyết vụ án bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Mờ Đ không có ý kiến phản đối về nội dung khởi kiện và chứng cứ do bà Lâm Thị L cung cấp nên có đủ cơ sở xác định bà T và ông Đ còn nợ bà L số tiền hụi 186.000.000 đồng. Do bà T và ông Đ đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ nên buộc bà T và ông Đ phải trả toàn bộ số tiền hụi còn nợ cho bà L. Từ những nhận định và phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị L, buộc bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Mờ Đ liên đới trả cho bà Lâm Thị L số tiền hụi còn nợ là 186.000.000 đồng là có căn cứ.

[3] Do đó, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị L được Tòa án chấp nhận nên bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Mờ Đ phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và L phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và L phí Tòa án.

Áp dụng Điều 471 của Bộ luật dân sự.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị L. Buộc bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Mờ Đ liên đới trả cho bà Lâm Thị L số tiền hụi còn nợ là 186.000.000 (Một trăm tám mươi sáu triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, bà Nguyễn Thị T và ông Phạm Mờ Đ phải chịu số tiền 9.300.000 đồng. Bà Lâm Thị L đã nộp tạm ứng án phí với số tiền 4.650.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018323 ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, nay hoàn trả lại toàn bộ cho bà Lâm Thị L.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Huệ